

Bản tin chứng khoán

Trong số này

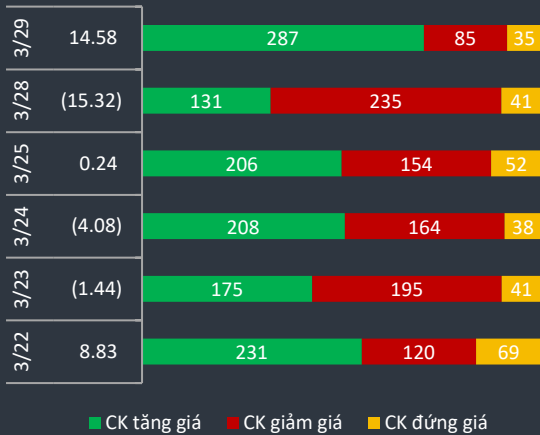
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

DGC	192.9
EIB	148.2
FTS	43.6
VHM	32.8
VNM	26.1
NKG	16.2
DPM	12.3
TPB	11.6
VND	11.3
NLG	10.6
KDH	9.8
GEX	(28.2)
FUEFVND	(29.7)
DXG	(33.5)
VCB	(35.4)
FUESSVFL	(44.6)
DGW	(52.4)
VIC	(63.8)
HPQ(47.8)	

Thị trường đã phục hồi mạnh trở lại sau 1 phiên ảnh hưởng thông tin liên quan đến ông Trịnh Văn Quyết. Chỉ số Vnindex xanh nhẹ từ 5,6 điểm phiên sáng và kéo lên trên 12 điểm vào cuối phiên. Những nhóm cổ phiếu bị đè hôm trước đều xanh trở lại khá tích cực. Nhóm cổ phiếu liên quan đến Ông Quyết FLC, ROS, KLF, AMD, HAI, ART đều roi dựng sần đặc biệt là hai mã FLC, ROS lượng dư bán vẫn rất lớn. Nhóm cổ phiếu này đã có giao dịch tương đối khá hôm nay chứng tỏ có dòng tiền tham gia bắt đáy như ROS khớp hơn 8 triệu CP. Tuy nhiên với thông tin mới nhất ông Quyết vừa bị khởi tố bắt tạm giam vào tối nay thì con đường giảm sần của nhóm cổ phiếu này còn tiếp tục trong nhiều phiên tới.

Hai nhóm giảm sâu nhất trong phiên hôm qua là ngân hàng và bất động sản tăng giá từ đầu phiên. Nhóm bank cuối phiên chỉ có 4 mã giảm. NAB, KLB tăng trên 3% trong ngày. Một số bank tăng khá trở lại như VIB, TPB, BID, MBB tăng trên 1%. Phiên ngày mai ngoài nhóm cổ phiếu ông Quyết thì cổ phiếu ngân hàng dự báo sẽ rung lắc mạnh đặc biệt là đối với những NH cho tập đoàn FLC vay.

Nhóm ngành bất động sản KCN quay trở lại tăng trưởng tập trung ở nhóm nhỏ LHG, LGL, SZC, ITA, KBC, GVR cũng tăng trên 2%. Riêng doanh nghiệp BDS khu công nghiệp lớn như BCM lại mất điểm nhẹ. Cổ phiếu bất động sản dân dụng cũng đảo chiều tích cực và có khá nhiều mã leo trần như DIG, QCG, HQC, CEO ... Nhiều mã lớn như SCR, HDC, AGG, LDG cũng tăng trên 2%.

Cổ phiếu dệt may STK, TCM, GMC, M10 dù không tăng mạnh nhưng giữ sức bền tốt đặc biệt là nhóm MSH, TNG, TCM giữ nền giá tăng trưởng rất vững chắc.

Một số nhóm ngành lại đi ngược thị trường hôm nay như phân bón bị áp lực chốt lời mạnh. Nhóm hóa chất như DGC, CSV cũng điều chỉnh mạnh. Hai nhóm ngành đã tăng vào phiên hôm trước vì vậy những phiên như hôm nay điều chỉnh cũng không quá ngạc nhiên.

Vnindex 1,497.76

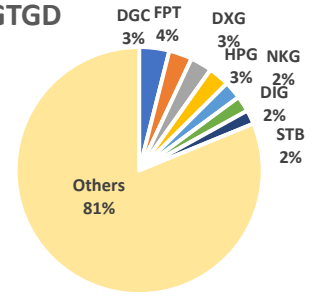
▲ +14.58 (+0.98%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
FPT	104.9	6.8	6.93
BVH	61.4	2.9	4.96
VNM	75.5	2.1	2.86
VIB	44.9	1.0	2.16
TPB	40.3	0.9	2.15
VHM	76.5	1.6	2.14
PNJ	110.5	2.3	2.13
BID	42.4	0.8	1.92
GVR	34.5	0.7	1.92
MWG	146.5	2.5	1.74
VRE	32.6	0.6	1.72
MBB	32.0	0.5	1.59
VJC	142.9	2.1	1.49
STB	32.3	0.5	1.41
GAS	111.9	1.4	1.27
POW	16.3	0.2	1.25
SSI	42.7	0.4	0.95
REE	80.5	0.6	0.75
PLX	56.4	0.4	0.71
CTG	32.0	0.2	0.63
HVN	25.1	0.2	0.60
HDB	27.6	0.2	0.55
DHG	112.0	0.5	0.45
VPB	36.4	0.2	0.41
VIC	80.8	0.3	0.37
SAB	158.0	0.4	0.25
TCB	48.9	0.1	0.20
NVL	82.5	-	-
ACB	32.4	-	-
HPG	45.9	(0.1)	(0.11)
VCB	81.9	(0.5)	(0.61)
BCM	72.0	(0.5)	(0.69)
PDR	92.0	(1.0)	(1.08)
MSN	144.0	(1.6)	(1.10)



GTGD



Sự kiện ông Quyết vừa được đưa tin tối nay có thể tạo làn sóng bán tháo tiếp tục với nhóm cổ phiếu họ FLC trong phiên ngày mai. Những ngân hàng có liên quan hoạt động cho vay với tập đoàn FLC cũng có thể bị ảnh hưởng mạnh vì tin tức này. Độ rung lắc có thể khá mạnh vào đầu phiên và hy vọng có thể hạ nhiệt vào cuối phiên. Với các nhóm cổ phiếu không liên quan và có nền tảng cơ bản tốt thì việc rung lắc này sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư tích lũy cổ phiếu.

Cổ phiếu quan tâm

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Note	Ngày đưa vào DM	Lãi / Lỗ
VPB	36.4	(1.4)	35	45	Mua mới quanh 37-38. Mục tiêu 45	2/25/2022	-3.4%
TCM	77.0	7.0	60	100	Mua mới quanh 65-67. Mục tiêu 100	2/18/2022	14.9%
KBC	53.6	(1.8)	50	70	Mua mới quanh 54-56. Mục tiêu 70	2/10/2022	-4.3%
HPG	45.9	(2.0)	40	60	Mua mới quanh 45	2/8/2022	1.9%
FTS	58.8	11.1	50	60	Mua mới quanh 50-53. Mục tiêu 70	2/7/2022	13.1%
TNG	37.8	13.9	24	40	Mua mới quanh 27-29. Mục tiêu 40	2/7/2022	30.3%
DPM	73.3	10.9	35	75	Mua mới quanh 40-42. Mục tiêu 65	2/7/2022	74.5%
VCI	57.5	(3.7)	50	75	Mua mới quanh 55-57. Mục tiêu 75	1/18/2022	-0.9%
GVR	34.5	(0.6)	28	40	Mua mới quanh 30. Mục tiêu 45	1/20/2022	7.8%
REE	80.5	8.2	60	90	Mua mới quanh 62-64. Mục tiêu 80	1/20/2022	23.8%
NLG	58.7	0.5	53	65	Mua mới quanh 52, Cắt lỗ nếu dưới 50	1/20/2022	10.8%
TCB	48.9	(1.6)	40	65	Mua mới quanh 50, mục tiêu 65	1/13/2022	-2.2%
CTG	32.0	(3.0)	30	45	Mua mới quanh 33-35, Mục tiêu 45	1/13/2022	-8.6%
STK	59.4	11.5	50	70	Mua quanh 51-53. Mục tiêu 70	1/13/2022	12.1%
VIB	44.9	0.1	40	60	Mua quanh 45-47. Mục tiêu 60	1/4/2022	-4.5%
MBB	32.0	(2.6)	25	35	Nắm giữ, mục tiêu 37	1/4/2022	10.3%
MWG	146.5	8.7	125	160	Mua quanh 130-135.	1/4/2022	8.5%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Tăng trưởng ngành trong ngày

Công nghệ Thông tin	4.54
Dệt May	2.59
Bất động sản KCN	2.38
Bảo hiểm	2.25
Hàng & Dịch vụ...	2.05
Bất động sản	1.78
Tài nguyên Cơ bản	1.69
Vận tải - Logistics	1.68
Bán lẻ	1.67
Xây dựng	1.53
Bao bì	1.41
Hóa chất	1.38
Viễn thông	1.37
Sản xuất và KD Thép	1.32
Du lịch và Giải trí	1.29
Dịch vụ tài chính	1.18
Ô tô và phụ tùng	1.18
Thủy sản	1.03
Y tế	0.96
Dầu khí	0.91
Truyền thông	0.87
Ngân hàng	0.87
Vật liệu xây dựng	0.83
Hàng cá nhân & Gia...	0.77
Phân bón	0.59
Thực phẩm và đồ...	0.40
Khoáng sản(0.09)	
Điện(0.18)	
Nước(0.19)	
Cao (86)	

SGT - Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn - Năm 2022, Công ty đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt 2.500 tỷ đồng, tăng 251,86% so với thực hiện năm 2021 và lợi nhuận trước thuế đạt 300 tỷ đồng, tăng 253,98%.

TGG - CTCP Louis Capital - Năm 2022, Louis Capital dự kiến đạt hơn 1.071,3 tỷ đồng doanh thu hợp nhất, tăng 34% so với thực hiện năm 2021 và hơn 122,1 tỷ đồng lợi nhuận hợp nhất, tăng 33%. Đồng thời, Công ty dự kiến sẽ chia cổ tức tỷ lệ 15%.

Bên cạnh đó, Công ty cũng lên kế hoạch kinh doanh cho cả năm 2023 với tổng doanh thu hợp nhất đạt gần 1.431 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt hơn 140,4 tỷ đồng, lần lượt tăng 34% và 15% so với kế hoạch năm 2022.

AGG - CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia - Năm 2022, công ty đặt kế hoạch thu năm nay là 5.500 tỷ đồng gấp 3 lần thực hiện 2021, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 500 tỷ đồng, vượt 19% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là 10% bằng cổ phiếu.

LTG - CTCP Tập đoàn Lộc Trời - Năm 2022, công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 400 tỷ đồng, giảm 4,3% so với thực hiện trong năm 2021. Trong tờ trình mới được cập nhật, công ty dự kiến hoàn tất niêm yết trên HOSE trong năm 2025 với điều kiện đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận.

VHC - Ngày 28/3, HĐQT đã thông qua việc bán toàn bộ hơn 1,43 triệu cổ phiếu quỹ hiện có theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Thời gian thực hiện giao dịch từ tháng 4 đến tháng 5/2022.

LPB - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Đã thông qua phương án phát hành 265 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100 : 21,395.

DBT - CTCP Dược phẩm Bến Tre - Thống nhất mua thêm không quá 250.000 cổ phần tại CTCP Dược phẩm Yên Bái, với giá không quá 38.500 đồng/cổ phần. Dự kiến giao dịch thành công, DBT sẽ nâng sở hữu tại Dược Yên Bái lên hơn 3,89 triệu cổ phần, tỷ lệ 91,8%.

LAS - CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao - Năm 2022, công ty dự kiến doanh thu 2.885 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 102 tỷ đồng, lần lượt tăng 3% và 20% so với thực hiện trong năm 2021.

BBC - CTCP Bibica - CTCP Tập đoàn PAN (PAN) thông qua việc chào mua công khai hơn 7,7 triệu cổ phiếu, với giá 71.000 đồng/cổ phiếu. Dự kiến giao dịch thành công, PAN sẽ sở hữu 100%/vốn tại BBC.

Technical Analysis

Devise Your Investment Strategy

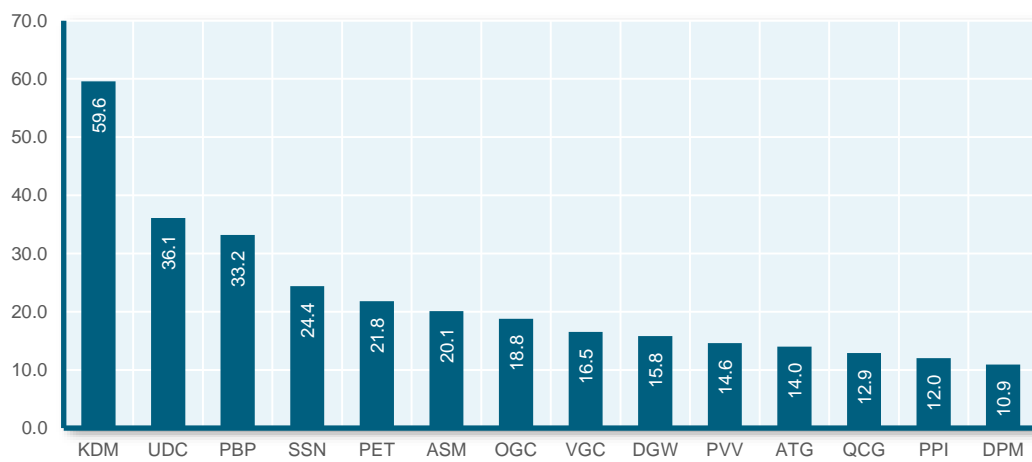
Bộ lọc cổ phiếu ngắn hạn

Cổ phiếu đang tăng trưởng

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Note
DPM	73.3	10.9	35	75	Mục tiêu 75-80. Mua thêm nếu giá lùi về 65
DCM	47.8	7.5	38	55	Mục tiêu 52-55. Mua thêm nếu giá lùi về 40
HAH	102.0	9.6	85	120	Mục tiêu 120. Mua thêm nếu giá lùi về 85-90
CSV	66.0	10.7	55	70	Nắm giữ. Mua thêm nếu giá về 55-58
LDG	21.5	(3.1)	18	28	Nắm giữ. Mua thêm nếu giá về 19-20
DGW	142.0	15.8	100	150	Mục tiêu 150. Mua thêm nếu về 120
BCG	27.3	3.8	24	33	Mục tiêu 32-35. Mua thêm nếu về 24-25
NKG	51.0	5.2	45	60	Mục tiêu 60. Mua thêm quanh 45-46
TNG	37.8	13.9	30	43	Mục tiêu 40. Mua thêm nếu giá về 30-32
TCM	77.0	7.0	60	100	Mục tiêu 100. Mua thêm quanh 65-68
LCG	21.3	(0.5)	20	28	Nền giá tăng tốt, chờ mua tích lũy quanh 20
VSC	47.2	6.1	44	55	Cổ phiếu đang xu hướng tăng, mục tiêu 55



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	32.4	-6.0%	3,592,800	8.3	1.9	40,700	40,700	3,900	16,618
BID	HOSE	42.4	13.4%	1,731,200	16.2	2.5	203,800	35,700	2,623	17,073
CTG	HOSE	32.0	-8.0%	2,953,200	9.6	1.6	15,700	179,600	3,338	19,488
EIB	HOSE	37.5	10.6%	2,769,600	47.8	2.6	3,959,970	6,900	785	14,466
HDB	HOSE	27.6	-11.4%	1,814,800	7.9	1.8	60,500	9,000	3,497	15,455
LPB	HOSE	22.1	-2.0%	4,206,100	8.7	1.6	416,600	-	2,543	13,960
MBB	HOSE	32.0	10.0%	7,209,800	8.2	1.9	295,600	44,600	3,904	16,538
MSB	HOSE	25.3	-10.9%	2,812,100	7.7	1.8	-	-	3,292	14,427
OCB	HOSE	25.8	-8.0%	2,286,100	7.1	1.6	11,300	7,000	3,636	15,917
SHB	HOSE	21.7	-3.8%	6,986,500	8.2	1.6	57,700	-	2,635	13,323
SSB	HOSE	36.5	-13.9%	2,362,400	18.1	2.9	400	8,700	2,015	12,623
STB	HOSE	32.3	0.6%	12,311,900	17.4	1.8	696,800	558,400	1,856	18,174
TCB	HOSE	48.9	-3.9%	4,151,200	9.5	1.8	100,000	100,000	5,144	26,505
TPB	HOSE	40.3	-5.8%	4,874,400	9.2	2.5	306,100	18,600	4,404	16,429
VCB	HOSE	81.9	3.7%	1,007,700	13.9	2.7	353,700	785,900	5,907	29,974
VIB	HOSE	44.9	-5.9%	1,041,300	9.5	2.9	-	11,100	4,727	15,640
VPB	HOSE	36.4	1.1%	7,290,900	9.0	1.9	140,100	140,100	4,037	19,408
BAB	HNX	21.9	-3.9%	34,900	21.5	1.8	-	-	1,018	12,018
NVB	HNX	36.5	10.6%	288,200	-	3.5	-	176,200	3	10,482
VBB	UPCOM	16.6	-13.1%	19,400	14.8	1.4	-	-	1,119	12,017
VAB	UPCOM	14.3	-3.4%	288,500	9.7	1.0	-	-	1,477	14,341
SGB	UPCOM	18.4	-1.1%	45,500	-	1.5	-	-	398	12,042
PGB	UPCOM	30.7	-8.6%	98,900	35.0	2.2	-	-	878	13,940
NAB	UPCOM	20.6	4.0%	648,500	-	-	-	2,200	3,124	15,630
KLB	UPCOM	38.6	51.4%	6,800	16.4	3.0	-	-	2,356	12,945
BVB	UPCOM	19.7	-14.3%	998,500	28.1	1.6	100,000	70,000	700	12,637
ABB	UPCOM	16.1	-1.8%	1,566,200	5.9	0.8	500	-	2,731	20,530
				73,397,400	14.48	2.01	6,759,470	2,194,700	2,668	16,022



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	BWA	UPCoM	6/4/2022	7/4/2022	12/5/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	CCM	UPCoM	4/4/2022	5/4/2022	27/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	SEA	UPCoM	31/03/2022	1/4/2022	27/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 9,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	HAM	UPCoM	30/03/2022	31/03/2022	21/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	TVB	HOSE	30/03/2022	31/03/2022	21/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	NAV	HOSE	30/03/2022	31/03/2022	22/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	VWS	UPCoM	29/03/2022	30/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	TOS	UPCoM	29/03/2022	30/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	TSC	HOSE	28/03/2022	29/03/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
10	VTC	HNX	25/03/2022	28/03/2022	27/04/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	VDP	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	20/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	APF	UPCoM	25/03/2022	28/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	VAF	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	15/04/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	HU3	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	12/4/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	PGI	HOSE	24/03/2022	25/03/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Thưởng cổ phiếu
16	DP3	HNX	24/03/2022	25/03/2022	8/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 6,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SMN	HNX	24/03/2022	25/03/2022	25/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	LBM	HOSE	24/03/2022	25/03/2022	14/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	GMH	HOSE	24/03/2022	25/03/2022	13/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	LHC	HNX	23/03/2022	24/03/2022	20/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	VNL	HOSE	23/03/2022	24/03/2022	22/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	CMF	UPCoM	23/03/2022	24/03/2022	10/5/2021	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	ADP	UPCoM	23/03/2022	24/03/2022	20/04/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	VGG	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	31/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	EPH	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	12/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	DVN	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	25/04/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 570 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	PAC	HOSE	21/03/2022	22/03/2022	7/4/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	COM	HOSE	18/03/2022	21/03/2022	7/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.



Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931